

Số: 26/2020/QĐST-HNGĐ

Diễn Châu, ngày 19 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 28/2020/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm A, xã DC, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

Bị đơn anh Tạ Khắc T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm A, xã DC, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Tạ Khắc T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Tạ Khắc T thống nhất thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Không có con chung
 - Về quan hệ tài sản: Tài sản chung vợ chồng có chiếc xe máy biển kiểm soát 37F1 901.82 trị giá 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng). Chia đôi theo giá trị mỗi người một nửa là 7.500.000đ. Giao cho chị Nguyễn Thị N được quyền sở hữu chiếc xe máy biển kiểm soát 37F1 90182 chúng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị

N. Chị Nguyễn Thị N có nghĩa vụ giao cho anh Tạ Khắc T giá trị một nửa chiếc xe máy bằng tiền là 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Chị Nguyễn Thị N có nghĩa vụ trả nợ cho anh Tạ Khắc T số tiền 8.500.000đ (tám triệu năm trăm nghìn đồng).

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị N thống nhất thỏa thuận chịu cả 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị N phải chịu 400.000đ tiền án phí phân chia tài sản. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Nụ đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Châu theo biên lai số AA/2018/0004950 ngày 05/02/2020.

Anh Tạ Khắc T phải chịu 187.500đ tiền án phí phân chia tài sản.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSDC
- THADC
- TANDT
- Các đương sự
- Lưu HS,VP
- UBND xã DC.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thế Kỳ